UBND HUYỆN CƯ JÚT **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MẪU GIÁO EAPÔ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: /KH-MGEP *Eapô, ngày 12 tháng 11 năm 2021*

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ**

**“TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT CHO TRẺ MẦM NON DÂN TỘC THIỂU SỐ”**

**NĂM HỌC 2021- 2022**

Thực hiện công văn số 200/PGD&ĐT-GDMN ngày 8/10/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Cư Jút về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2021 - 2022;

Thực hiện theo “Bộ tiêu chí xây dựng môi trường tăng cường Tiếng Việt cho trẻ dân tộc” và tài liệu “ Hướng dẫn tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục mầm non”

Căn cứ kế hoạch 15b/KH-MGEP ngày 5/11/2021 của trường Mẫu Giáo Ea Pô về kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021-2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường. Trường mẫu giáo Ea Pô xây dựng kế hoạch tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số năm học 2021- 2022 cụ thể như sau:

**I. Mục đích, ý nghĩa của chuyên đề**

 Hiện nay, ngôn ngữ sử dụng trong hệ thống giáo dục quốc dân của nước ta là tiếng Việt. Vì vậy, việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số có ý nghĩa vô cùng quan trọng, nhằm nâng cao khả năng sử dụng tiếng Việt của trẻ, đảm bảo cho các em có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt, để hoàn thành chương trình Giáo dục Mầm non, tạo tiền đề cho việc học tập, lĩnh hội kiến thức của cấp học tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số.

**II. Đối tượng:**

 Trẻ dân tộc thiểu số từ lớp mầm đến lớp lá trong trường

**III. Thời gian- Hình thức dạy**:

***1. Thời gian***:

Thực hiện từ tuần 1 đến tuần 35 (từ ngày 05/9/2021 đến 15/5/2022)

***2.*/ Biện pháp thực hiện:**

**a. Đối với nhà trường:**

 Tổ chức nắm bắt khả năng học tiếng việt của HSDTTS ngay đầu năm, thống kê số lượng học sinh còn hạn chế nói tiếng việt ở các khối lớp.
 Chỉ đạo việc lập kế hoạch, nội dung, tổ chức tăng cường tiếng việt cho HSDTTS ở từng khối lớp. Dạy học tăng thời lượng đối với môn phát triển ngôn ngữ (đối với lớp có nhiều học sinh dân tộc tại chỗ như Ê đê, Mơ Nông).

 Chỉ đạo GV khuyến khích HS giao tiếp bằng tiếng việt ở mọi lúc, mọi nơi, trong giờ học, giờ ra chơi, làm cho HS luôn mạnh dạn, tự tin, thường xuyên nói tiếng việt trước đám đông.

 - Xây dựng thư viện thân thiện, trang trí lớp học, tạo môi trường tăng cường văn hóa đọc cho Hs, tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa, trò chơi, giao lưu tiếng việt cho học sinh.

 - Phối hợp tốt giữa nhà trường và cộng đồng để duy trì sĩ số học sinh, vận động học sinh đi học chuyên cần.

 - Chỉ đạo việc thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đối tượng HSDTTS.

 - Theo dõi, chỉ đạo công tác tăng cường tiếng việt cho HSDTTS của tổ chuyên môn, giáo viên dạy, đảm bảo chất lượng dạy và học.
 - Tiến hành dự giờ, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. Nắm bắt chất lượng học tập của học sinh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

**b. Đối với tổ khối**

 - Nắm số lượng học sinh học còn chậm nói tiếng việt ở từng lớp trong khối.
 - Hoạt tổ khối lên kế hoạch, bàn nội dung, biện pháp tăng cường tiếng việt cho HSDTTS chú trọng vào 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết (lớp lá) theo từng chủ điểm

 - Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình dạy học tăng cường tiếng việt cho HSDTTS. Quản lý chất lượng dạy và học ở các lớp, tăng cường tiếng việt cho HSDTTS theo từng giai đoạn nhằm đảm bảo chất lượng. Hàng tháng tổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh trong học tập ở các lớp và có hướng chỉ đạo cho giai đoạn tiếp theo.

 - Xuất với nhà trường mua bổ sung một số sách cần thiết cho giáo viên dạy.

**c. Đối với giáo viên**

  - Tuyên truyền, vận động HS đi học chuyên cần, duy trì sĩ số HS

 - Thực hiện tốt việc điều chỉnh nội dung dạy học để mang lại hiệu quả.

- GV dạy chú trọng đến công tác tăng cường tiếng việt cho HSDTTS kết hợp trong từng tiết học, buổi học. Tổ chức tốt tăng cường tiếng việt cho HSDTT dưới nhiều hình thức phong phú, tạo cho các em có cơ hội được giao tiếp, thể hiện trước tập thể để các em mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp.

 - Tổ chức các hoạt động giao lưu, tham quan, hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể để làm tăng vốn tiếng việt cho học sinh.

 - Thực hiện tốt việc trang trí lớp, xây dựng môi trường lớp học thân thiện,..

 - Thường xuyên kèm cặp giúp đỡ học sinh. Theo dõi sự tiến bộ học sinh để có biện pháp phù hợp.

    - Trao đổi với phụ huynh học sinh tạo điều kiện tốt nhất cho con em đi học đồng thời nhắc nhở, động viên tinh thần, thái độ học tập của các em.

  - Phối hợp với phụ huynh theo dõi thời gian học tập ở trường, ở nhà của học sinh.

**d. Đối với học sinh**

- Chấp hành tốt nội quy của nhà trường, của lớp.

- Đi học đầy đủ, chuyên cần. Có đủ các loại sách vở, đồ dùng học tập.

1. ***Xây dựng môi trường vật chất***

*3.1.Môi trường trong lớp*

 - Các góc chơi trong lớp đều được trang trí theo chuyên đề tăng cường Tiếng Việt cho trẻ dân tộc, có tên của các góc, các hình ảnh, đồ chơi. Đặc biệt ở góc Ngôn ngữ/Tăng cường tiếng việt/ thư viện, có tranh ảnh,lô tô theo chủ đề và có thẻ chữ cái Tiếng Việt các thẻ chữ cái Tiếng Việt

      - Môi trường giáo dục được xây dựng phù hợp với nội dung giáo dục của từng độ tuổi, từng chủ đề phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, nội dung giáo dục nói chung và nội dung dạy tăng cường tiếng Việt nói riêng của các lớp.
      - Môi trường của các nhóm, lớp phải tạo cho trẻ có nhiều cơ hội học tập và được hoạt động với môi trường tiếng Việt, cho dù trẻ học trong lớp đơn hay lớp mẫu giáo ghép. Ví dụ: các đồ dùng các nhân của trẻ,các thiết bị trong lớp được dán ký hiệu bằng các chữ cái; các mảng tường có sử dụng đa dạng các kiểu chữ cái; các chữ cái và chữ số treo/ dán trong lớp.
      - Việc sắp xếp các góc hoạt động trong lớp phải hợp lí, thuận tiện và có đủ không gian cho trẻ hoạt động, các góc yên tĩnh như góc (tập, nghệ thuật) phải xa góc động (góc xây dựng, góc phân vai). Sử dụng các giá, bảng để làm hàng rào ngăn cách các góc chơi  nhưng phải có độ cao vừa phải để không làm che khuất tầm nhìn. Thường xuyên hay đổi nội dung các góc chơi trong từng chủ đề nhằm tạo sự hứng thú, kích thích trẻ tham gia hoạt động.
      - Các nhóm, lớp tạo ra môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt tích cực thông qua nhiều hình thức như: tổ chức các giờ học tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vào các buổi chiều trong tuần, tổ chức các trò chơi ngôn ngữ, các hoạt động giáo dục khác có tăng cường sự giao lưu, giao tiếp bằng tiếng Việt giữa trẻ - trẻ, giữa trẻ - cô và những người xung quanh. *3.2.Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời*

- Cần chú ý thiết kế xây dựng các góc hoạt động cho trẻ ngoài lớp học, (như góc thiên nhiên, góc vận động..) tận dụng các điều kiện cơ sở vật chất sẵn có của trường, tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương để giao nhiệm vụ cho trẻ, khuyến khích trẻ giao tiếp, tương tác với nhau bằng tiếng Việt.
 *Ví dụ: xây dựng góc thiên nhiên cho trẻ được chơi với cát, nước, chăm sóc cây.. để cho trẻ được chơi theo nhóm và khuyến khích trẻ giao tiếp với nhau bằng tiếng Việt trong quá trình trẻ chơi.*

- Đẩy mạnh việc phối hợp tạo môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt từ ngay trong nhà trường và trong gia đình trẻ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ, thường xuyên giao tiếp với trẻ bằng tiếng Việt ngay tại gia đình. Đồng thời, có các biện pháp tuyên truyền để khuyến khích cộng đồng nơi trẻ đang sinh sống tăng cường giao tiếp với trẻ bằng tiếng Việt.Ví dụ: Ngoài trời gồm có:

 - Chữ cái viết trên sân

 - Góc địa phượng: Thể hiện văn hóa, lao động của người Êđê, Mơ Nông: Trang phục, nông sản ....

- Góc Phụ huynh: Được bố trí sắp xếp để cha mẹ trẻ được cùng xem tranh truyện với trẻ

- Góc thiên nhiên: Có các loại cây hoa cảnh gần gũi với trẻ, được sắp xếp để trẻ dễ dàng, chăm sóc, đọc tên

- Khu phát triển vận động: Được trang bị bởi các lốp xe cho trẻ chơi vận động, dây, các túi cát...

**4*. Môi trường xã hội (học tập/hoạt động)***

Trẻ: Được tham gia vào các hoạt động giáo dục TCTV theo kế hoạch; hoạt động trong môi trường giàu ngôn ngữ Tiếng Việt (Chữ viết và nói Tiếng Việt)

 Giáo viên: Tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ ,lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số một cách nhẹ nhàng, linh hoạt, phù hợp với thực tế.

***Xây dựng kế hoạch tăng cường tiếng Việt vào các hoạt động trong ngày của trẻ***

*Xây dựng kế hoạch tăng cường tiếng Việt vào các hoạt động trong ngày cho trẻ ở mỗi chủ đề bao gồm*

- Mục tiêu chủ đề:
          Thực hiện mục tiêu chương trình phù hợp với đặc điểm của trẻ, nhấn mạnh việc chuẩn bị tiếng Việt (Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ ).
      - Nội dung chủ đề. Căn cứ vào chương trình khung.
      - Tổ chức môi trường lớp học: Căn cứ vào nội dung bài học để chuẩn bị môi trường lớp học, đồ dùng của cô, đồ dùng của trẻ và dự kiến hình thức tổ chức.
      + Môi trường vật chất: Tổ chức các khu vực hoạt động; chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, sưu tầm và trưng bày tranh ảnh, sách, sản phẩm tạo hình của trẻ, vật thật, đồ dùng sinh hoạt địa phương…về chủ đề .
      + Môi trường chữ viết. Chú ý khi tạo môi trường chữ viết cho trẻ  cần tạo bằng các chữ cái in thường, đảm bảo vừa tầm mắt của trẻ, tránh rườm rà gây khó nhìn cho trẻ.

 - Các hoạt động. (Học, chơi, ăn,ngủ... theo chế độ sinh hoạt- theo thời gian biểu)

Trên đây là kế hoạch tăng cường tiếng việt cho trẻ học sinh dân tộc thiểu số và dân tộc tại chỗ của trường Mẫu giáo Ea Pô năm học 2021-2022. Yêu cầu các khối lớp căn cứ kế hoạch này để triển khai áp dụng xây dựng kế hoạch cho lớp của mình vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ nhằm giúp trẻ nói và giao tiếp thành thạo tiếng việt.
 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

 **Bùi Thị Bằng**